

Số: **845** /QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày **27** tháng **3** năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1216/QĐ-TCHQ ngày 11/4/2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng và Trung tâm thuộc Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-BTC ngày 15/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan trực thuộc Tổng cục Hải quan;

Căn cứ Quyết định số 375/QĐ-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc chuyển nhiệm vụ đại diện cơ quan thường trực giúp việc Ban chỉ đạo quốc gia về cơ chế một cửa ASEAN theo Hiệp định và Nghị định thư về xây dựng và thực hiện cơ chế một cửa ASEAN từ Ban Cải cách, hiện đại hóa hải quan sang Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-TCHQ ngày 11/4/2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng và Trung tâm thuộc Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung mục II, phần A quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng và Trung tâm thuộc Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan ban hành kèm theo Quyết định số 1216/QĐ-TCHQ ngày 11/4/2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan như sau:

“1. Tham mưu xây dựng chiến lược, kế hoạch dài hạn, 5 năm về phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực phần mềm trong ngành Hải quan.

2. Tham mưu giúp Cục trưởng xây dựng, trình Tổng cục ban hành hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung đối với các văn bản quy định, hướng dẫn trong ngành Hải

quan về ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực phần mềm trong các hoạt động hải quan.

3. Tham mưu, đề xuất các giải pháp, xây dựng, triển khai, phát triển các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực phần mềm trong các hoạt động hải quan. Tham mưu, đề xuất xây dựng quy định về định dạng thông điệp dữ liệu điện tử trao đổi giữa cơ quan Hải quan và các bên liên quan. Chủ trì công nhận hợp chuẩn với hệ thống công nghệ thông tin hải quan.

4. Tham mưu, đề xuất danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực phần mềm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Tham mưu giúp Cục trưởng thống nhất quản lý, duy trì, đảm bảo kỹ thuật cho hệ thống phần mềm ứng dụng, phần mềm lớp giữa trong toàn ngành Hải quan.

6. Tham mưu giúp Cục trưởng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong ngành Hải quan trong việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực phần mềm vào các hoạt động hải quan.

7. Căn cứ danh mục dự toán công nghệ thông tin hàng năm được Tổng cục Hải quan giao, chủ trì xây dựng kế hoạch mua sắm hàng hóa, dịch vụ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực phần mềm hàng năm của ngành Hải quan đã được phê duyệt.

8. Thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin nhóm C thuộc lĩnh vực phần mềm do Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan thẩm định.

9. Giúp Cục trưởng tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực phần mềm trong ngành Hải quan theo chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng cục.

10. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ đầu mối giúp việc cho Tổng cục Hải quan, Ban chỉ đạo quốc gia về cơ chế một cửa ASEAN, bao gồm: xây dựng kế hoạch làm việc, chuẩn bị nội dung và tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực và các nhóm chuyên môn; theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo, điều phối hoạt động của các nhóm chuyên môn; điều phối việc triển khai tại các Bộ, ngành, cơ quan liên quan; tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo tình hình triển khai kế hoạch, thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền.

11. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ đầu mối của Tổng cục Hải quan trong việc triển khai cơ chế một cửa quốc gia và cơ chế một cửa ASEAN.

12. Tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch, nội dung hợp tác quốc tế về ứng dụng công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực phần mềm theo phân công.

13. Tham mưu xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong lĩnh vực phần mềm.

14. Tham mưu xây dựng chương trình, nội dung, tài liệu đào tạo và tham gia giảng dạy về công nghệ thông tin cho các lớp nghiệp vụ Hải quan tổng hợp do Trường Hải quan Việt Nam tổ chức. Xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung, tài liệu đào tạo, tập huấn và tham gia giảng dạy triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, đào tạo tin học chuyên sâu thuộc lĩnh vực phần mềm cho cán bộ, công chức có liên quan trong ngành Hải quan do Cục chủ trì tổ chức.

15. Nghiên cứu, xây dựng đề tài khoa học công nghệ trong lĩnh vực phần mềm ứng dụng.

16. Tổ chức điều hành, phân công nhiệm vụ, quản lý công chức thuộc Phòng và tài sản của cơ quan theo quy định.

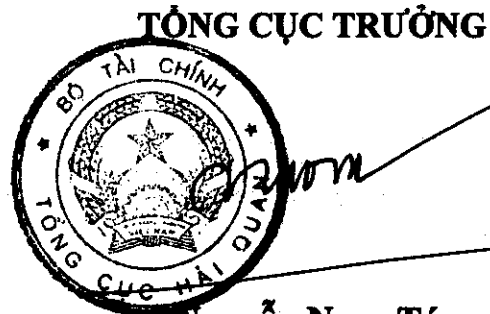
17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2015.

Điều 3. Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị và Chánh Văn phòng Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./ *sh*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục Hải quan;
- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị thuộc cơ quan TCHQ;
- Lưu: VT, TCCB (5b).



Nguyễn Ngọc Túc